

Bản án số: 155/2020/HSST.

Ngày: 28 – 9 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Xuân Đính.

2/ Ông Dương Xuân Thìn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 150/2020/HSST ngày 10/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2020/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Trung D**, sinh năm 1990 tại Đ, Hà Nội. Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn SM, xã VL, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Đoàn Trọng P (Đoàn Trung P) và bà Nguyễn Thị Y; TATS: Theo Danh, chỉ bản 392 của Công an huyện Đông Anh lập ngày 15/7/2020 và Trích lục tiền án, tiền sự số 2741271/PV06 ngày 07/8/2020 thể hiện bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 15/5/2006, Công an huyện Từ Liêm xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong); có 01 tiền án: Ngày 25/4/2016, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 95/2016/HSST). Ra tù ngày 14/01/2017, xác minh thi hành án thể hiện đã chấp hành xong ngày 27/7/2016 (Án tích đã được xóa).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Đặng Thế H, sinh năm 1947; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm N, xã UN, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/6/2020, ông Đặng Thế H, sinh năm 1947; Nơi cư trú: Xóm N, UN, Đ, đến Công an huyện Đông Anh trình báo về việc bị trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, màu xanh, ốp màu đen, gắn số thuê bao 0834402216 để trên mặt bàn Inox tại quán nước mía của ông ở xóm N, UN, Đ, Hà Nội. Tổng trị giá tài sản bị trộm cắp khoảng 4.080.000 đồng. Ông H đề nghị Cơ quan Công an điều tra làm rõ xử lý nghiêm theo quy định pháp luật.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/6/2020, ông H đến Công an huyện Đông Anh giao nộp: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, màu xanh, gắn số thuê bao 0834402216 (không có ốp); 01 (một) chiếc điện thoại di động Remi note 7, màu xanh dương (không lắp sim); 01 (một) tờ giấy tự thú lấy trộm điện thoại ngày 19/6/2020 của Đoàn Trung D đề ngày 22/6/2020, nội dung: D thừa nhận đã lấy điện thoại của ông H, trả điện thoại cho ông H và tự nguyện để lại điện thoại của D để làm tin, cuối giấy có chữ ký của D. Ông H trình bày, khoảng 10h30' ngày 22/6/2020, D một mình đến quán nước mía nhà ông H thú nhận đã trộm cắp và trả lại cho ông H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, màu xanh, gắn sim số thuê bao 0834402216 (không có ốp). Ông H sau khi nhận điện thoại sợ D thay bộ phận máy bên trong, máy không còn nguyên vẹn nên yêu cầu D viết giấy làm tin. D đã tự nguyện để lại chiếc điện thoại di động Remi note 7, màu xanh dương (không lắp sim) của D làm tin, viết giấy nhận đã lấy trộm điện thoại của ông H và xin lỗi ông H tha thứ, sau đó D đi về.

Căn cứ vào lời khai của ông H và các tài liệu thu thập, Cơ quan Công an huyện Đông Anh đã xác định: Đoàn Trung D, sinh năm 1990; Nơi cư trú: SM, VL, Đ, Hà Nội, là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã triệu tập D lên làm việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 280/HĐĐGTS ngày 26/6/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Đông Anh, kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, màu xanh, ốp màu đen, gắn sim số thuê bao 0834402216 bị trộm cắp, tổng trị giá 2.465.000 đồng.

Cơ quan điều tra tạm giữ: Của Đoàn Trung D: 01 (một) mũ lưỡi trai màu vàng đã cũ; 01(một) áo phông màu xanh dương đã cũ; 01(một) quần đùi vải màu xanh-

đen đã cũ và 02 (hai) chiếc dép tông màu trắng đã cũ; Cửa anh Đặng Thế H1: 01 (một) USB màu trắng bên trong chứa 02 đoạn video trích xuất từ camera liên quan đến hành vi Đoàn Trung D trộm cắp điện thoại của ông Hòa.

Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Trung D khai nhận: Đoàn Trung D là lái xe ô tô cho hãng xe taxi V có địa chỉ: 162B ĐC, phường ĐC, B, Hà Nội. Khoảng 11h30' ngày 19/6/2020, D điều khiển xe ô tô taxi biển kiểm soát: 30E-102.xx đến quán nước mía của ông Đặng Thế H tại xóm N, UN, Đ, Hà Nội uống nước mía trong thời gian chờ khách. Khi đang uống nước mía, D nhìn thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, màu xanh, ốp màu đen, gắn số thuê bao 0834402216 của ông H để trên mặt bàn Inox (cách vị trí của D ngồi khoảng 02m) nên nảy sinh ý định trộm cắp. Biết ông H khi quay nước mía phải đi đến vị trí máy quay và hướng mặt ra đường, D gọi thêm một cốc nước mía mang về và trả đưa cho ông H 10.000 đồng, nhằm lợi dụng sơ hở, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi ông H đang quay nước mía không để ý, D tiến sát đến bàn Inox dùng tay trái trộm cắp điện thoại của ông H, cất giấu vào túi quần bên trái rồi đi lên xe taxi tẩu thoát về hướng thôn Đ B, xã UN, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Khi ra đường Quốc lộ 3 thuộc thị trấn Đông Anh, D tháo ốp điện thoại vừa trộm cắp được của ông H, vút trên đường (không xác định được vị trí) rồi đi về thôn B, KC, Đ, Hà Nội. Đến khoảng 18h00' cùng ngày, anh Đặng Thế Z, sinh năm 1981, là con ông H và cháu Đặng Việt A, sinh ngày 06/4/2002; hộ khẩu thường trú: Xóm N, UN, Đ, Hà Nội, là cháu ông H, sử dụng số điện thoại 0962892xxx liên lạc vào số thuê bao 0942458xxx của D, yêu cầu trả lại máy điện thoại đã trộm cắp cho ông H nhưng Dg nói: “tôi không lấy” rồi tắt máy. Sau đó, D liền xóa hết dữ liệu trong điện thoại trộm cắp của ông H nhưng không tháo sim.

Đến khoảng 10h30' ngày 22/6/2020, D một mình đến quán nước mía nhà ông H thú nhận đã trộm cắp và trả lại cho ông H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, màu xanh, gắn sim số thuê bao 0834402216 (không có ốp). D để lại 01 điện thoại di động Remi note 7, màu xanh dương (không lắp sim) của D cho ông H để làm tin.

Đối với việc ông H yêu cầu Đoàn Trung D viết giấy để lại điện thoại di động Remi note 7, màu xanh dương (không lắp sim) của D cho ông H là do D tự nguyện, không bị ép buộc. Sau đó ông H mang giao nộp cho Cơ quan Công an để giải quyết vụ án nên không phạm tội, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với chiếc ốp điện thoại di động của ông H, do D không xác định được vị trí vút nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, màu xanh, gắn số thuê bao 0834402216, kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông

H. Ngày 09/7/2020, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho ông H. Sau khi nhận lại tài sản, ông H không yêu cầu bồi thường dân sự, đề nghị xử lý nghiêm đối với Đoàn Trung D.

Đối với chiếc điện thoại di động Remi note 7, màu xanh dương, kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của D. Ngày 09/7/2020, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho D là có căn cứ.

Đối với chiếc USB màu trắng chứa 02 đoạn video có hình ảnh D trộm cắp điện thoại của ông H do anh Đặng Thế H1 tự nguyện giao nộp phục vụ điều tra. Cơ quan điều tra đã kiểm tra, trích xuất hình ảnh dữ liệu trong USB xác định hành vi trộm cắp tài sản của D và đưa vào trong hồ sơ nên không cần tiếp tục tạm giữ. Ngày 21/8/2020, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh H1 là có căn cứ.

Đối với 01 (một) tờ giấy do Đoàn Trung D viết đề ngày 22/6/2020 là vật chứng của vụ án tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án để phục vụ công tác xét xử.

Đối với 01 (một) mũ lưỡi trai màu vàng đã cũ; 01(một) áo phông màu xanh dương đã cũ; 01(một) quần đùi vải màu xanh-đen đã cũ và 02 (hai) chiếc dép tông màu trắng đã cũ là tài sản của Đoàn Trung D, sử dụng mặc khi thực hiện hành vi phạm tội đã chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 152/CT-VKSĐA ngày 08/9/2020 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố: Bị cáo Đoàn Trung D về tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận các hành vi của mình như cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập được. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật. Đối với các tài sản là quần áo, dép của bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội do cơ quan điều tra thu giữ, bị cáo xác định các tài sản này đã cũ nên bị cáo tự nguyện không nhận lại đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm i Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

Đoàn Trung D: Từ 10 tháng đến 12 tháng tù.

Về phần dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại bị hại, các trách nhiệm dân sự liên quan đến tài sản bị chiếm đoạt các bên không yêu cầu nên Tòa án không phải giải quyết.

Về phần vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mũ lưỡi trai màu vàng đã cũ; 01(một) áo phông màu xanh dương đã cũ; 01(một) quần đùi vải màu xanh-đen đã cũ và 02 (hai) chiếc dép tông màu trắng đã cũ là tài sản của Đoàn Trung D, sử dụng mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 11h30' ngày 19/6/2020 tại xóm N, UN, Đ, Hà Nội, Đoàn Trung D đã có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, màu xanh, ốp màu đen, gắn sim số thuê bao 0834402216 của ông Đặng Thế H. Tổng trị giá tài sản bị trộm cắp là 2.465.000 đồng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, các tài liệu điều tra vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa. Bị cáo Đoàn Trung D lợi dụng sơ hở của bị hại đã lén lút trộm cắp tài sản có tổng giá trị là: 2.465.000 đồng thuộc phạm vi giá trị tài sản bị chiếm đoạt theo quy định của Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đoàn Trung D phạm tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Bị cáo không phải chịu các tình tiết tăng nặng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi của mình và ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả hành vi phạm tội của mình bằng cách trả lại tài sản cho bị hại do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, trước khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản lần này bị cáo đã có tiền sự, tiền án về cùng loại hành vi dù đã chấp hành xong nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với mức độ hành vi và giảm nhẹ một phần cho bị

cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về phần dân sự: Đối với tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi và được trao trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: Bị cáo D xác định các tài sản gồm: 01 (một) mũ lưỡi trai màu vàng đã cũ; 01(một) áo phông màu xanh dương đã cũ; 01(một) quần đùi vải màu xanh-đen đã cũ và 02 (hai) chiếc dép tông màu trắng đã cũ là tài sản của Đoàn Trung D, sử dụng mặc khi thực hiện hành vi phạm tội nhưng đã cũ nên bị cáo không có nhu cầu nhận lại, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Trung D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Đoàn Trung D 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu về phần dân sự nên Tòa án không giải quyết.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mũ lưỡi trai màu vàng đã cũ; 01(một) áo phông màu xanh dương đã cũ; 01(một) quần đùi vải màu xanh-đen đã cũ và 02 (hai) chiếc dép tông màu trắng (Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 09/9/2020).

Bị cáo Đoàn Trung D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Thanh